CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 38 /NQ - ĐHĐCĐ	*Tp.Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI DỒNG CỔ DÔNG TIIƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XVI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ hai được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 23/4/2021;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 37/BB-ĐHĐCĐ TTSG ngày 17 tháng 4 năm 2026;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn tổ chức tại số 01, đường Nguyễn Thông, Phường Nhiêu Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 17/4/2026 đã nhất trí.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. Các chỉ tiêu chính

đơn vị: tỷ đồng

TT	Các chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026
1.	Tổng Doanh thu	211,359	232,495
-	Doanh thu BDTX	143,795	143,795
-	Doanh thu ngoài công ích	67,564	88,700
2.	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	8,882	8,882
-	Lợi nhuận sau thuế	6,865	6,865

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 được Đại hội thông qua

- Quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính khi cần thiết, phù hợp. Sau khi có ý kiến thống nhất của Hội đồng Thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát

Điều 4: Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán NVA – Chi nhánh phía Bắc (theo tờ trình Đại hội)

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (đồng)
1	Tổng cộng tài sản	113.027.399.675
2	Nợ phải trả	69.790.209.953
3	Vốn chủ sở hữu	43.237.189.722
4	Tổng doanh thu và thu nhập khác	211.359.637.813
5	Tổng Chi phí	202.477.475.161
6	Tổng lợi nhuận trước thuế	8.882.162.652
7	Thuế TNDN hiện hành	2.016.574.620
8	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.865.588.032
9	Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu	1.354

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức, các quỹ năm 2025 và kế hoạch năm 2026

đơn vị: đồng

TT	Kế hoạch phân phối lợi nhuận	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026
1.	Tỷ lệ chi trả cổ tức	11%	11%
-	Tổng số tiền cổ tức phải trả (đồng)	3.381.510.000	3.381.510.000
-	Cổ tức cổ đông tổ chức (2.329.200 cp)	2.562.120.000	2.562.120.000
-	Cổ tức cổ đông đại chúng (744.900 cp)	819.390.000	819.390.000
2.	Trích quỹ đầu tư phát triển	310.500.000	310.500.000
3.	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.173.578.032	3.172.990.000
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi NLĐ	2.916.223.032	2.915.635.000
-	Quỹ Thưởng người quản lý Công ty	257.355.000	257.355.000

- Phương án chi trả cổ tức: Thời gian chốt danh sách cổ đông hưởng cổ tức: Thực hiện theo các quy định, do Hội đồng quản trị quyết định sau khi có Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- Thời gian trả cổ tức: Theo thời gian quy định, dự kiến trước ngày 17/10/2026.

- Nơi trả cổ tức: tại Trụ sở Công ty (đối với cổ phiếu chưa lưu ký) hoặc tại nơi lưu ký (đối với cổ phiếu đã lưu ký)

Điều 6. Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2026

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2026 được Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Bộ Tài chính chấp thuận theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 7. Thông qua việc thực hiện quỹ tiền lương, thù lao của người lao động, người quản lý Công ty năm 2025 và Kế hoạch năm 2026

1. Về thực hiện lao động, tiền lương, thù lao năm 2025:

- Lao động sử dụng bình quân: 403,83 người (trong đó người lao động: 397,83 người; Ban Điều hành: 04 người; Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát: 02 người).
- Tổng quỹ tiền lương thực hiện của công ty: 76.465.307.200 đồng (không bao gồm tiền ăn giữa ca), trong đó:

+ Qũy tiền lương người lao động: 74.023.000.000 đồng.

+ Tiền lương Ban Điều hành: 1.609.843.200 đồng.

+ Tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát: 778.464.000 đồng.

+ Thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên ban kiểm soát (không chuyên trách): 54.000.000 đồng.

- Mức lương, thù lao bình quân thực hiện:

+ Lương bình quân người lao động: 15.506.000 đồng/người/tháng.

+ Lương bình quân Ban Điều hành: 33.538.400 đồng/người/tháng.

+ Lương bình quân Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát: 32.436.000 đồng/người/tháng.

+ Thù lao bình quân Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên ban kiểm soát (không chuyên trách): 1.500.000 đồng/người/tháng.

- Mức lương Người đại diện phần vốn:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị: 38.160.000 đồng/tháng.

+ Giám đốc: 37.100.000 đồng/tháng.

2. Kế hoạch lao động tiền lương, thù lao năm 2026:

- Lao động kế hoạch: 411,83 người (trong đó người lao động: 405 người; Ban Điều hành: 4,83 người; Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát: 02 người).
- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 85.566.112.000 đồng, trong đó:

+ Tiền lương người lao động: 82.894.000.000 đồng.

+ Tiền lương Ban Điều hành: 1.832.112.000 đồng.

+ Tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát: 768.000.000 đồng.

+ Thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên ban kiểm soát (không chuyên trách): 72.000.000 đồng

- Mức lương, thù lao bình quân kế hoạch:

+ Lương bình quân người lao động: 17.056.130 đồng/người/tháng.

+ Lương bình quân Ban Điều hành: 31.588.140 đồng/người/tháng.

+ Lương bình quân của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát: 32.000.000.

+ Thù lao bình quân Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên ban kiểm soát (không chuyên trách): 2.000.000 đồng/người/tháng.

- Mức lương Người đại diện phần vốn:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị: 37.000.000 đồng/tháng.

+ Giám đốc: 36.000.000 đồng/tháng.

Điều 8. Thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn (theo Phụ lục đi kèm)

Điều 9. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt Hợp đồng và giao Giám đốc Công ty ký kết đối với Hợp đồng bảo dưỡng thường xuyên, sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt năm 2027 với cổ đông là Tổng công ty Đường sắt Việt Nam; Đối với Hợp đồng và giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, Người đại diện phần vốn báo cáo Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN trước khi biểu quyết tại Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 10. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2026 đảm bảo trình tự, thủ tục đầu tư theo đúng quy định của pháp luật và xin ý kiến Hội đồng thành viên Tổng công ty trước khi biểu quyết tại Hội đồng quản trị của Công ty (theo văn bản số 1269/ĐS-KTKT ngày 13/4/2026 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam).

Điều 11. Thông qua kết quả bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn, nhiệm kỳ 2026 – 2031

11.1 Kết quả bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
1	Uông Nhật Phương	2.809.797	99,9%
2	Đàm Ngọc Mẫn	2.809.797	99,9%
3	Đậu Trường Thành	2.809.797	99,9%

Tại cuộc họp HĐQT lần thứ nhất thống nhất bầu Ông Uông Nhật Phương là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2026 – 2031

11.2 Kết quả bầu cử Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ngô Thị Loan	2.809.797	99,9%
2	Nguyễn Văn Dũng	2.809.797	99,9%
3	Thái Công Lộc	2.809.797	99,9%

Tại cuộc họp Ban Kiểm soát lần thứ nhất thống nhất bầu Bà Ngô Thị Loan là Trưởng Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2026 – 2031

Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông này được lập, công bố và thống nhất thông qua trước toàn thể cổ đông vào lúc 09h30 ngày 17/4/2026

Nơi nhận:
- UBCKNN, Sở GDCK HN;
- Chủ tịch, TV HĐQT;
- GĐ và các Phó GĐ;
- Ban KS, các Phòng, các XN;
- Lưu VT, TCHC, HĐQT

- CBTT;
- Website;
- E-office

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N: 0301[illegible]324-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Uông Nhật Phương

Phụ lục
NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY NĂM 2026

<table>
<tr><th>Điều</th><th>NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ</th><th>LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG</th></tr>
<tr><td>Căn cứ ban hành Điều lệ sửa đổi</td><td>“Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XVI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15”</td><td rowspan="4">Phù hợp với quy định của Pháp Luật hiện hành.</td></tr>
<tr><td>1. Điều 1</td><td>Phần giải thích thuật ngữ</td></tr>
<tr><td>1a</td><td>Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15</td></tr>
<tr><td>2. Điều 2</td><td>Phần tên, địa chỉ trụ sở chính</td></tr>
<tr><td></td><td>3. Tên viết tắt: SRTS, JSC Co.
4. Trụ sở giao dịch: 01 Nguyễn Thông, Phường Nhiêu Lộc, TP. Hồ Chí Minh
5. Điện thoại : (028) 38468701 Fax : (028) 38466484</td><td></td></tr>
<tr><td>3. Điều 4</td><td>Phần ngành, nghề kinh doanh:</td><td rowspan="3">Phù hợp với Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng chính phủ về ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</td></tr>
<tr><td>1 a,b</td><td>Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:
<table>
<tr><th>STT</th><th>Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung</th><th>Mã ngành</th><th>Ngành, nghề kinh doanh chính</th></tr>
<tr><td>1</td><td>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt
Chi tiết: Quản lý, khai thác, bảo trì, sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng hệ thống thông tin tín hiệu đường sắt; tư vấn đầu tư và xây dựng chuyên ngành thông tin, tín hiệu, điệu. Tổ chức ứng phó sự cố thiên tai, cứu nạn và tai nạn giao thông.</td><td>5221</td><td>X</td></tr>
<tr><td>2</td><td>Xây dựng công trình đường sắt
Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông</td><td>4211</td><td></td></tr>
</table></td></tr>
</table>

	3	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông	4212	
	4	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp	4102	

1 a,b Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
1	Quản lý, khai thác, bảo trì, sửa chữa hệ thống thông tin, tín hiệu đường sắt	6329	X
2	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông	4210	
3	Xây dựng nhà các loại Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp	4100	

1 c Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ khách sạn (không hoạt động tại trụ sở và không bao gồm quán bar, phòng karaoke, vũ trường)	5510	
2	Hoạt động vui chơi giải trí khác Chi tiết: Dịch vụ thể thao: Kinh doanh các hoạt động thể thao và giải trí thể thao bao gồm: câu lạc bộ bóng bàn, cầu lông, tennis	9329	
3	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Dịch vụ đấu giá hàng hóa	4610	